

**THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ THỂ LỰC CỦA
NAM HỌC VIÊN NHÓM 1 TRƯỜNG ĐẠI HỌC
PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY**

**THE REALITY OF PHYSICAL EDUCATION AND PHYSICAL FITNESS OF
GROUP 1 MALE STUDENTS AT UNIVERSITY OF FIRE
PREVENTION AND FIGHTING**

*TS. Tô Tiến Thành – Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội
Nguyễn Văn Tình – Trường Đại học Phòng cháy Chữa cháy*

Tóm tắt: Nghiên cứu đánh thực trạng công tác giáo dục thể chất và thể lực của nam học viên nhóm 1 trường Đại học Phòng cháy Chữa cháy. Từ đó làm cơ sở để lựa chọn những bài tập phù hợp nhằm phát triển thể lực cho nam học viên nhóm 1 nhà trường, qua đó góp phần nâng cao chất lượng của công tác giáo dục thể chất trường Đại học Phòng cháy Chữa cháy nói riêng và cho các trường Đại học nói chung.

Từ khóa: Giáo dục thể chất; Trình độ thể lực; Đại học Phòng cháy Chữa cháy.

Abstract: The research has assessed the reality of physical education work and physical fitness of male students in group 1 at University of Fire Prevention and Fighting. That is the basis to choose appropriate lessons in order to improve UFPF students' physical fitness, thereby, contributing to improving the quality of physical education work at University of Fire Prevention and Fighting in particular and for the Universities in general.

Keywords: Physical education; Physical level; University of Fire Prevention and Fighting.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đặc thù của công tác phòng cháy chữa cháy (PCCC) và cứu hộ cứu nạn là phải xử lý các tình huống trong các điều kiện khó khăn như có lửa, có khói, có chướng ngại vật hay dưới nước... Thời gian phải thực hiện công tác chữa cháy và cứu hộ cứu nạn kéo dài nhiều tiếng đồng hồ chính vì vậy đòi hỏi các chiến sỹ PCCC phải có một sức bền thể lực, sự nhanh nhẹn, tốc độ tương đối cao để đảm bảo xử lý tình huống một cách nhanh, hiệu quả và an toàn nhất.

Để nâng cao hơn nữa chất lượng đào tạo, Đảng ủy – Ban giám hiệu nhà trường thường xuyên quan tâm, động viên cả về vật chất lẫn tinh thần đến đội ngũ cán bộ, giảng viên cũng như học viên của các khóa học, bậc học. Công tác Giáo dục thể chất (GDTC) luôn nhận được sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của lãnh đạo nhà trường, phát triển thể lực cho học viên của nhà trường là một trong những nhiệm vụ trọng tâm mà Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà trường giao cho bộ môn Quân sự, võ thuật, TDTT trong việc triển khai chương trình, kế hoạch đào tạo hàng năm của bộ môn.

Xuất phát từ nhu cầu thực tiễn và những hạn chế của công tác GDTC hiện nay ở trường Đại học PCCC, bài viết nghiên cứu vấn đề: “*Thực trạng công tác GDTC và thể lực của học viên nhóm 1 trường Đại học PCCC*”

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu chúng tôi sử dụng các phương pháp sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp phỏng vấn; Phương pháp quan sát sư phạm; Phương pháp kiểm tra sư phạm; Phương pháp toán học thống kê.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

3.1. Thực trạng công tác GDTC trường Đại học PCCC

Về quan điểm của Đảng ủy - Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC về công tác TDTT.

Thực trạng công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban giám hiệu Trường Đại học PCCC về công tác TDTT được trình bày tại bảng 1.

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và thể thao trường học

Bảng 1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng uỷ, Ban giám hiệu Trường Đại học PCCC về công tác TDDT

TT	Loại văn bản	2017		2018		2019	
		Có	Không	Có	Không	Có	Không
1	Nghị quyết của Đảng bộ hàng năm có nhiệm vụ về TDDT	x		x		x	
2	Kế hoạch hàng năm của đơn vị có nhiệm vụ về TDDT	x		x		x	
3	Nghị quyết riêng về TDDT	x		x		x	
4	Kế hoạch về TDDT	x		x		x	
5	Chỉ thị về TDDT	x		x		x	

Từ bảng 1 cho thấy: Trong những năm qua, Đảng uỷ, Ban Giám hiệu luôn quan tâm, chỉ đạo rất chặt chẽ và sát sao về công tác GDTC tại nhà Trường, đánh giá công tác GDTC và rèn luyện thể lực (RLTL) là một mặt quan trọng trong quá trình giáo dục và đào tạo của nhà trường, nhằm bảo đảm sức khoẻ và thể lực cho cán bộ, giáo viên và học viên để có thể hoàn thành tốt các nhiệm vụ chuyên môn và nhiệm vụ giảng dạy - học tập. Tuỳ từng thời kỳ, giai đoạn phát triển của nhà trường mà Đảng uỷ, Ban Giám hiệu xác định các nhiệm vụ và yêu cầu cụ thể đối với công tác này cũng như có định hướng, chiến lược phát triển cụ thể.

Có thể nói, đây là một trong những điểm rất mạnh của công tác GDTC và RLTL trong Trường Đại học PCCC so với các Học viện, các trường đại học khác trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Đánh giá về công tác GDTC và RLTL của Trường Đại học PCCC trong những năm qua cho thấy: ngay từ đầu năm học, nhà trường đã ra nghị quyết về chuyên đề lãnh đạo xây dựng phong trào TDDT và RLTL nhằm nâng cao thể lực cho cán bộ, giảng viên và học viên trong trường. Qua đó, việc triển khai cụ thể nghị quyết của Đảng uỷ nhà trường, phối hợp với đặc điểm, điều kiện cụ thể của đơn vị mình để tổ chức các hoạt động TDDT và phong trào RLTL đạt kết quả cao, thu hút được nhiều cán bộ, giáo viên, sinh viên tham gia. Từ đó, cán

bộ, giáo viên, học viên thấy rõ được tầm quan trọng của công tác RLTL là cần thiết và cần quán triệt tới từng cá nhân trong đơn vị mình.

Tuy nhiên, trong thực tế, vẫn còn nhiều vấn đề còn tồn tại chưa đáp ứng được những yêu cầu đổi mới như: nhận thức của một số cán bộ quản lý, lãnh đạo, giáo viên và học viên còn chưa đầy đủ, đôi khi có biểu hiện lệch lạc, xem nhẹ vị trí, vai trò, tác dụng của môn GDTC và rèn luyện thân thể. Phong trào có lúc lên, có lúc xuống, chưa tạo thành phong trào sôi nổi rộng khắp và thường xuyên liên tục, có tác dụng thiết thực trong công tác học tập và cuộc sống hàng ngày.

Vì vậy, để công tác TDDT và RLTL trong nhà trường được phát triển sâu rộng hơn bên cạnh sự quan tâm của tổ chức Đảng và chính quyền các cấp, cần phải có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên của các Phòng, Khoa, Bộ môn, các đoàn thể và đặc biệt là nâng cao nhận thức về công tác TDDT và RLTL cho học viên.

Thực trạng công tác quản lý tập luyện TDDT

Trường Đại học PCCC là trường trực thuộc của Bộ Công an nên 100% học viên ăn ở tập trung tại khu ký túc xá trong khuôn viên nhà trường. Bên cạnh đó Trường còn có đội ngũ giảng viên làm công tác chủ nhiệm lớp (giáo viên chủ nhiệm thuộc phòng quản lý học viên) luôn túc trực cùng với học viên để giám sát và quản lý mọi hoạt động của học viên sau giờ học chính khoá trên lớp. Có thể

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và thể thao trường học

nói đội ngũ giáo viên chủ nhiệm lớp là đội ngũ bám sát học viên nhất (cùng ăn, cùng chơi, cùng ở với học viên) trong hoạt động TDDT ngoại khóa. Trong Trường Đại học PCCC mỗi học viên phải đăng ký nội dung hoạt động TDDT ngoại khóa với giảng viên chủ nhiệm và giảng viên chủ nhiệm phải chịu trách nhiệm về mọi mặt đối với lớp mình quản lý lên lãnh đạo cấp trên. Hàng năm đều có xét bình bầu thi đua giữa các giáo viên chủ nhiệm giỏi; lớp học giỏi và có những khen thưởng xác đáng đi theo nên đó là một động lực rất lớn để các giáo viên chủ nhiệm gần với lớp hơn và tập thể lớp cũng phấn đấu để đạt được những danh hiệu cao nhất.

Về chương trình giảng dạy môn GDTC tại Trường Đại học PCCC.

Nội dung chương trình GDTC ở Trường Đại học PCCC được tiến hành theo quy định của Bộ GD&ĐT là 90 tiết được chia làm 3 học kỳ tương ứng với 3 học phần, mỗi học kỳ 1 học phần 30 tiết. Nội dung giảng dạy nội khóa 3 tiết/tuần, công tác ngoại khóa thực hiện trong học kỳ đó do học viên tự tổ chức theo nhóm hoặc theo lớp để tự ôn tập, củng cố và hoàn thiện các kỹ thuật cũng như các tố chất thể lực.

Trong từng học phần có kiểm tra đánh giá theo từng nội dung đã quy định của nhà trường. Chương trình giảng dạy môn GDTC Trường Đại học PCCC được trình bày ở bảng 2.

Bảng 2. Chương trình giảng dạy môn GDTC Trường Đại học PCCC

TT	Nội dung chương trình	Số tiết	Phân phối chương trình		
			HK1	HK2	HK3
I	- GDTC trong trường Cao đẳng, Đại học - Đội hình, đội ngũ - Thẻ dục tay không - Kỹ thuật chạy cự ly ngắn - Kỹ thuật chạy cự ly trung bình	30			
1	Nhập môn		6		
2	Đội hình, đội ngũ		3		
3	Thẻ dục tay không		6		
4	KT chạy cự ly ngắn (50m)		6		
5	KT chạy cự ly trung bình (Nam 1000m, Nữ 500m)		9		
II	- Cơ sở khoa học của GDTC - Thẻ dục dụng cụ - KT chạy cự ly ngắn (100m) - KT nhảy xa kiểu ngồi	30			
1	Nhập môn			6	
2	Thẻ dục dụng cụ			9	
3	KT chạy cự ly ngắn (100m)			6	
4	KT nhảy xa kiểu ngồi			9	
III	Bóng chuyền, Bóng đá, Bóng rổ, Bóng bàn, Cầu lông (Tự chọn)	30			
1	Bóng chuyền				30
2	Bóng đá				30
3	Bóng rổ				30
4	Bóng bàn				30
5	Cầu lông				30

Qua bảng 2 cho thấy, tổng số giờ học chính khóa gồm 90 tiết được chia đều trong 3 học kỳ

theo quy định của Bộ GD&ĐT, được tiến hành theo thời khóa biểu do Phòng Đào tạo nhà

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và thể thao trường học

trường quy định, có quy cách kiểm tra đánh giá và cho điểm của theo từng học phần. Giờ học nội khóa phần lớn là giảng dạy kỹ thuật của các môn thể thao đã quy định trong chương trình chi tiết của học phần đó. Thực tế trong quá trình giảng dạy chưa cải tiến và chưa thống nhất được phương pháp tổ chức của buổi học, chưa thay đổi nhiều nội dung, chưa có kế hoạch hướng dẫn và tổ chức cho học viên tập luyện theo các tiêu chuẩn RLTL. Đặc biệt, các bài tập hiện đang sử dụng để phát triển thể lực cho học viên vẫn còn ít về số lượng và hạn chế về nội dung.

Về đội ngũ giảng viên.

Đội ngũ giảng viên bộ môn GDTC của Trường Đại học PCCC đều đã tốt nghiệp Đại học và sau Đại học với các chuyên ngành được đào tạo như: Điền kinh, Bóng đá, Bóng chuyền, Cầu lông. Đây là một tiềm năng rất lớn nếu biết khai thác có thể thực hiện tốt các nhiệm vụ giảng dạy và tổ chức huấn luyện các đội tuyển của trường cũng như chỉ đạo phát triển phong trào, thực hiện công tác nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng GDTC chất nói chung và tăng cường thể lực nói riêng.

Bảng 3. Thực trạng về chất lượng và số lượng giảng viên GDTC của Trường Đại học PCCC

Giới tính	Số lượng	Tuổi đời bình quân	Bình quân tuổi nghề	Trình độ			Số tiết 1GV/1 năm	Bồi dưỡng hàng năm cho GV
				Cử nhân	Thạc sỹ	Tiến sỹ		
Nam	5	39	16,2	3	2	0	420	0
Nữ	0	0	0	0	0	0	0	0

Kết quả ở bảng 3 cho thấy: 100% số lượng giảng viên đều tốt nghiệp Đại học và sau Đại học có thời gian công tác trên 5 năm, số lượng giảng viên đáp ứng được nhu cầu của nhà trường, mỗi giảng viên đảm nhiệm trên 420 tiết/1 năm. Với số lượng và trình độ của đội ngũ giảng viên như trên, bước đầu đảm bảo được yêu cầu về giảng dạy và huấn luyện trong nhà Trường.

Yếu tố cơ sở vật chất, các trang thiết bị dụng cụ, sân bãi... phục vụ cho công tác giảng dạy và tập luyện cũng là điều kiện quan trọng và cần thiết để nâng cao chất lượng đào tạo. Số lượng, chất lượng dụng cụ, cũng như mặt bằng diện tích các sân tập phải đảm bảo đủ không gian, thời gian... đề tài đã tiến hành điều tra sân bãi của Nhà trường trong năm 2019. Kết quả trình bày ở bảng 4.

Về cơ sở vật chất.

Bảng 4. Thực trạng cơ sở vật chất, sân bãi phục vụ cho giảng dạy tập luyện TDTT của

TT	Cơ sở vật chất	Số lượng	Chất lượng
1	Sân Điền kinh (400m)	1	Tốt
2	Đường chạy ngắn (100m)	4	Tốt
3	Sân Bóng chuyền	2	Tốt
4	Sân Bóng đá (sân 11 người)	1	Tốt
5	Sân bóng rổ	1	Tốt
6	Nhà tập, thi đấu	1	Tốt

Trường Đại học PCCC

Qua khảo sát và kết quả thu được ở bảng 4 cho thấy, cơ sở vật chất, sân bãi phục vụ cho giảng dạy tập luyện TDTT là tương đối đầy

đủ, đáp ứng được yêu cầu về công tác GDTC của Trường Đại học PCCC. Tuy nhiên, để nâng cao thể lực nói riêng cũng như chất

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và thể thao trường học

lượng đào tạo nói chung cho học viên, Trường Đại học PCCC không những nâng cao chất lượng sân bãi dụng cụ tập luyện hiện có. Mà đã có kế hoạch để quy hoạch xây dựng thêm sân bãi và tăng cường mua sắm trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy và tập luyện (nội khóa và ngoại khóa) của học viên.

Thực trạng sử dụng các bài tập phát triển thể lực cho học viên nhóm 1 Trường Đại học PCCC.

Đề tài tiến hành quan sát và tổng hợp việc sử dụng bài tập phát triển thể lực trong giờ học chính khóa cho học viên nhóm 1 Trường Đại học PCCC trong thời gian 1 tháng với 10 giáo án. Kết quả trình bày ở bảng 5.

Bảng 5. Thực trạng sử dụng các bài tập phát triển TL cho học viên nhóm 1 Trường Đại học PCCC trong giờ học chính khóa

TT	Các dạng bài tập được sử dụng	Tổng thời gian sử dụng bài tập	Số lần sử dụng (lần)	Tỷ lệ %
1	Bài tập phát triển sức nhanh	20	5	10.52
2	Bài tập phát triển sức mạnh	60	10	31.58
3	Bài tập phát triển sức bền	54	4	28.42
4	Bài tập phát triển mềm dẻo	36	3	18.95
5	Bài tập phát triển khéo léo	20	2	10.53

Qua bảng 5 có thể rút ra nhận xét sau: Do quy định của chương trình giảng dạy trong tiết học về nội dung, thời gian giảng dạy, số lượng học viên, nên trong quá trình giảng dạy, các giảng viên chủ yếu trang bị cho học viên các dạng bài tập sức mạnh và sức bền là chính, chưa thực sự có nhiều thời gian quan tâm đến các dạng bài tập phát triển sức nhanh, mềm dẻo và khéo léo cho học viên.

3.2. Thực trạng thể lực của học viên nhóm 1 Trường ĐH PCCC theo tiêu chuẩn RLTL trong lực lượng Công an nhân dân

Ngày 11/4/2013 Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 24/2013/TT-BCA về những quy định và tiêu chuẩn RLTL trong lực lượng Công an nhân dân gồm 4 chỉ tiêu sau:

1. Chạy 100m (giây).
2. Chạy 1500m (phút, giây).
3. Nhảy xa (hoặc bật xa) (cm).
4. Co tay xà đơn (lần).

Đối tượng kiểm tra là 200 nam học viên nhóm 1 đang học tập môn học GDTC tại Trường Đại học PCCC. Kết quả kiểm tra được trình bày tại bảng 6.

Bảng 6. Kết quả kiểm tra thể lực của nam học viên nhóm 1 theo tiêu chuẩn RLTT trong lực lượng Công an nhân dân (n=200)

TT	Nội dung	Tiêu chuẩn	— X	Kết quả			
				Đạt	%	Không đạt	%
1	Chạy 100m (s)	≤16.0	15.56	150	75	50	25
2	Chạy 1500m (p)	≤7.30	7.15	136	68	64	32
3	Co tay xà đơn (lần)	≥12	14	144	72	56	28
4	Bật xa (cm)	≥235	242	126	63	74	37

Kết quả kiểm tra cho thấy: trong số 200 nam học viên nhóm 1 nội dung chạy 100m chỉ có 75% học viên đạt yêu cầu; chạy 1500m có

68% học viên đạt yêu cầu; co tay xà đơn có 72% học viên đạt yêu cầu; bật xa có 63% học viên đạt yêu cầu. Như vậy có thể thấy số nam

Kết quả nghiên cứu về Giáo dục thể chất và thể thao trường học

học viên không đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn RLTL trong lực lượng Công an nhân dân là tương đối cao. Ở cả 4 nội dung đều có số học viên không đạt yêu cầu từ 25% đến 37%.

KẾT LUẬN

Công tác GDTC và rèn luyện thân thể là một mặt quan trọng trong quá trình giáo dục và đào tạo của trường Đại học PCCC. Chương trình GDTC của nhà Trường có tính chất đặc thù riêng biệt so với các trường khác. Cơ sở vật chất và đội ngũ giảng viên của trường có thể đáp ứng được nhiều hoạt động thể thao ở

nhều môn khác nhau theo sở thích của học viên. Các bài tập sử dụng để nâng cao thể lực cho học viên còn rất đơn điệu, thiếu sự cuốn hút, lôi kéo và kích thích hứng thú của học viên trong quá trình tập luyện. Những trò chơi vận động phong phú, đa dạng, tránh được sự nhàm chán trong giờ GDTC hầu như không được áp dụng trong cả học tập chính khóa và hoạt động ngoại khóa của học viên. Số lượng học viên nhóm 1 không đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn RLTL của lực lượng Công an nhân dân còn chiếm tỷ lệ cao từ 25% đến 37%.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ GD-ĐT (2008), *Quy định tổ chức hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa cho học sinh, sinh viên*. (Ban hành kèm theo Quyết định số 72/2008/QĐ-BGDĐT ngày 23/12/2008 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
2. Bộ Công an (2013), *Quy định và tiêu chuẩn rèn luyện thể lực trong lực lượng Công an nhân dân*, (Ban hành kèm theo thông tư số 24/2013/TT-BCA ngày 11/4/2013 của Bộ trưởng Bộ công an).
3. Ủy ban Thể dục thể thao, Quyết định số 1589/2003/QĐ-UBTDTT ngày 19/09/2003 về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của câu lạc bộ thể dục thể thao ở cơ sở của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban TDTT.
4. Lê Trường Sơn Chân Hải (2003), *Tổ chức hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa các môn thể thao như một biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, Luận án tiến sĩ Giáo dục học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
5. Dương Nghiệp Chí, Trần Đức Dũng, Tạ Hữu Hiếu, Nguyễn Đức Văn (2004), *Đo lường thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.
6. Nguyễn Đức Văn (2008), *Phương pháp thống kê trong TDTT*, NXB TDTT, Hà Nội.



Ảnh minh họa

Nguồn bài báo: Bài báo được trích dẫn từ luận văn Thạc sĩ giáo dục học (2019 – 2021): “Nghiên cứu lựa chọn một số bài tập nhằm nâng cao thể lực cho nam học viên nhóm 1 trường Đại học Phòng cháy chữa cháy Chữa cháy”.

Ngày nhận bài: 22/10/2021;

Ngày đánh giá: 26/10/2021;

Ngày duyệt đăng: 15/11/2021.